TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG** Bản án số: 37/2023/HS-ST Ngày: 08-8-2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc Thắng.

2. Bà Nguyễn Thị Thùy Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mỹ Dung; Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân, Kiểm sát viên.

Ngày 08/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/HSST ngày 07/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 26/7/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn N; Tên gọi khác: Xị; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 14/11/1993 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Nguyễn T, sinh năm 1965 (đã chết) và con bà Cao Thị S, sinh năm 1967, hiện nay ở tại tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Anh ruột có 01 người sinh năm 1991, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1996; Con có 01 người, sinh năm 2022. Hiện nay vợ con đang ở tại tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Tiền sự, Tiền án: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Đại diện hợp pháp bị hại*: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Nguyễn Lê Cát T2, sinh năm 2008. Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Lê Cát T2: Bà Lê Thị Mai T3, sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú: thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20h00 ngày 24/01/2023, Nguyễn N (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô hiệu Huyndai, biển kiểm soát: 49A – 537.13 chở theo bà Nguyễn Thị Thùy D lưu thông theo hướng thị trấn T đi P. Khi đi đến Km 179+550, Quốc lộ B, thuộc thôn S, xã Đ, huyện Đ thì va chạm với xe mô tô, hiệu Honda, biển kiểm soát 59V1 – 302.76 (dung tích xi lanh 109cm^3) do cháu Võ Nguyễn Phương T4, sinh ngày 06/4/2008 (không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định là 15,65mmol/l) chở theo cháu Nguyễn Lê Cát T2, sinh năm 2008, ngồi phía sau, lưu thông theo hướng P đi thị trấn T. Hậu quả: Cháu Võ Nguyễn Phương T4 tử vong. (BL số 24 – 35, 61 – 80, 82, 146 – 148, 150 – 151, 153).

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, đường được trải bê tông nhựa bằng phẳng, đường hơi dốc theo hướng Phi Nôm về T, chiều rộng mặt đường là 7m10, có vạch sơn vàng ngắt quãng ở giữa tim đường.

Chọn mép đường phía bên trái theo hướng T đi P làm mép đường chuẩn. T5 vị trí vùng va chạm cách mép đường chuẩn là 2m05.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 10/2023 - TT ngày 30/01/2023 của Trung tâm P - Sở y tế tỉnh L kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Võ Nguyễn Phương T4: Chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

- Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bệnh viện Đ ngày 26/01/2023: Nồng độ cồn trong máu của Võ Nguyễn Phương T4 là 15.65mmol/l (trị số bình thường 0 – 10.8 mmol/l).

Cáo trạng số 39/CT-VKS-ĐD ngày 06/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Nguyễn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn N mức án từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Bị cáo Nguyễn N không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 24/01/2023, bị cáo Nguyễn N điều khiển xe ô tô hiệu Huyndai, chở theo bà Nguyễn Thị Thùy D lưu thông theo hướng thị trấn T đi P. Khi đi đến thôn S, xã Đ, huyện Đ thì thấy phía trước ngược chiều có xe mô tô chạy lạng qua lại, bị cáo chạy qua phía bên trái để tránh thì va chạm với xe mô tô

trên. Hậu quả: Cháu Võ Nguyễn Phương T4 tử vong. Sau sự việc xảy ra, bị cáo đã đến gia đình bị hại thăm hỏi, bồi thường thiệt hại. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt và cho hưởng án treo.

Đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 24/01/2023, tại Km 179+550, Quốc lộ B, thuộc thôn S, xã Đ, huyện Đ, N đi không đúng làn đường quy định gây tai nạn giao thông, hậu quả làm cháu Võ Nguyễn Phương T4 chết. Hành vi của Nguyễn N đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với Kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi điều khiển xe đi không đúng làn đường quy định gây tai nạn làm một người chết nêu trên của Nguyễn N đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét tính chất, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo chạy xe không làm chủ tốc độ, điều khiển xe đi qua trái thuộc phần đường của xe mô tô gây tai nạn giao thông, hậu quả làm một người chết. Vì vậy cần có mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên cũng cần xem xét bị hại điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định, chạy lạng qua lại không đảm bảo an toàn.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã xử lý trả lại 01 xe ô tô BKS 49A – 537.13, nhãn hiệu Huyndai accent, màu trắng, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 49 000293, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0997507, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô, 01 camera hành trình trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn N . Sau khi nhận lại tài sản anh Nguyễn N không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Đối với giấy phép lái xe hạng C số 680137006319 mang tên Nguyễn N cần tuyên trả lại cho Nguyễn N .

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 59V1 – 30276, do chưa xác định được chủ sở hữu nên cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận thống nhất bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 300.000.000đ. Sau khi nhận được tiền, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn N 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn N cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải

chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên trả lại cho Nguyễn N 01 giấy phép lái xe hạng C số 680137006319 mang tên Nguyễn N .

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án huyện Đơn Dương;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Huỳnh Ngọc Thắng **Nguyễn Thị Thùy Hương**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Dũng